TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25/02/2022
V/v " *Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: - ông (bà): **Ngụy Thị Thanh Thủy**

- ông (bà): **Nguyễn Văn Thu**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Hoàng Thị Thanh** – Cán bộ Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa*: - bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng mở phiên Tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số: 12/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 15 tháng 2 năm 2022 giữa các đương sự:

***** *Nguyên đơn*: Bà **Đa Cát K' K**; Sinh năm: 1996
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
***** *Bị đơn*: Ông **Trần Văn C;** Sinh năm: 1995
Địa chỉ: Thôn 4, xã R, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.
Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2021, bản tự khai và trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay thì:**

Ngày 08/10/2014, bà và ông Trần Văn C đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Việc đăng ký kết hôn giữa bà và ông C là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn bà và ông C sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, ông C thường xuyên đánh đập, chửi bới bà. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng quá trầm trọng nên không thể hàn gắn được.

Hiện tại bà và ông C đã ly thân được 2 năm. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn C.

- Về con chung: bà và ông C có 01 con chung là: Cháu Trần Hạo N; Sinh ngày 23/11/2015**.** Khi ly hôn bà yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung cho ông C được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Hạo N cho đến khi cháu trưởng thành, bà không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông bà không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông bà không có nợ chung.

Ngoài ra bà không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

* **Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai tại phiên tòa hôm nay thì:**

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như lời khai của bà K trình bày là đúng. Tuy nhiên, nguyên nhân đỗ vỡ hạnh phúc gia đình là do ông có thời gian đi làm ăn xa nên tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng, không quan tâm đến nhau. Nay bà K làm đơn ly hôn thì ông cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K.

Về con chung: Ông bà có 01 người con chung như bà K trình bày. Khi ly hôn ông yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Hạo N; Sinh ngày 23/11/2015, không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông bà không có nợ chung.

Ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay bà K vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và giải quyết con chung, phía ông C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án và đường lối xử lý vụ án: Qua xem xét tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai nhận của các bên đương sự tại phiên tòa hôm nay thì thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa bà K và ông C có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, quá trình chung sống giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà K, ông C không còn khả năng hàn gắn lại được, nên Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K. Về con chung, giao cho ông C có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung, bà K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu xem xét các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm định tại tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Xuất phát từ việc nguyên đơn bà Đa Cát K’ K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho à được ly hôn với ông Trần Văn C, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS thì Hội đồng xét xử xác định, đây là vụ kiện xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Đa Cát K’ K và ông Trần Văn C đã tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo đúng quy định của pháp luật, nên xác định hôn nhân của bà Đa Cát K’ K và ông Trần Văn C là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân của ông bà K và ông C không mang lại hạnh phúc như mong muốn, tồn tại nhiều mâu thuẫn. Nên bà K và ông C đều có nguyện vọng xin ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà K và ông C không còn khả năng để hàn gắn lại được, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K và ông C.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống bà K và ông C có 01 người con chung là cháu: Trần Hạo N; Sinh ngày 23/11/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án cả ông C và bà K đều thống nhất giao cho ông C có trách nhiệm nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Hạo N đến tuổi tưởng thành, xét thấy việc thỏa thuận giao con giữa ông C và bà K là hoàn toàn phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông bà không có tài sản chung nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông bà không có nợ chung nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bà Đa Cát K’ K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Áp dụng khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 203, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đa Cát K' K và ông Trần Văn C được ly hôn.

2. Về con cung: Giao con chung là cháu Trần Hạo N; Sinh ngày 23/11/2015 cho ông Trần Văn C có trách nhiệm nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành. Bà Đa Cát K' K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Đa Cát K' K phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004156 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/02/2022) riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND H. Đam Rông (02);
- CC THADS H. Đam Rông (01);
- UBND xã R, huyện Đ (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Rung K' Nhơn